

Bản án số: 29/2026/HS-ST

Ngày: 17/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – HẢI PHÒNG

*** Tại điểm cầu trung tâm:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh.
- *Thư ký phiên toà:* Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

*** Tại điểm cầu thành phần:**

- Ông Vũ Đức Thiên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng.
- Ông Phạm Minh Việt - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng.

Ngày 17/3/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng là điểm cầu trung tâm và tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hải Phòng là điểm cầu thành phần, xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 31/2026/TLST-HS ngày 02/3/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2026/QĐXXST-HS ngày 11/3/2026 đối với bị cáo:

LÈO VĂN Q, sinh ngày 15/10/2002 tại xã S, tỉnh Sơn La; số CCCD: 014202007xxx, nơi thường trú: bản B, xã S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lèo Văn Q1 và bà Tòng Thị Q2; tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 08/01/2026, chuyển tạm giam từ ngày 09/01/2026 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt.

*** Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:**

- Ông Nguyễn Đình Dũng - Cán bộ Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hải Phòng.

*** Người làm chứng: đều vắng mặt.**

- Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1976.
- Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1977.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng pháo nổ trong dịp Tết Nguyên đán 2026, Lèo Văn Q tìm và biết một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ, sử dụng số điện thoại 0776844xxx) trên mạng xã hội Facebook có bán pháo nổ. Q sử dụng số điện thoại 0966094xxx liên hệ với số điện thoại 0776844xxx để thoả thuận việc mua bán. Người đàn ông hẹn Q khoảng 10 giờ ngày 08/01/2025 tại khu vực ngã ba thuộc thôn xxx, xã G, thành phố Hải Phòng để giao nhận pháo. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/01/2026, Q thuê 01 xe taxi đi từ nhà nghỉ Minh Thuận tại phường ND, thành phố Hải Phòng đến xã G rồi đi bộ vào khu vực ngã ba thuộc thôn xxx, xã G để mua pháo. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Q gặp người đàn ông khoảng 30 tuổi, tóc ngắn, cao khoảng 1.7m, đeo khẩu trang màu trắng, mặc áo khoác sơ mi màu đen, người này bán cho Q 01 thùng catton bên trong có chứa 33 quả pháo nổ tự chế hình trụ tròn màu đỏ, kích thước mỗi quả đồng đều nhau dài 14cm, đường kính 06cm, được gắn dây dẫn cháy (ngòi nổ) dài 07cm nối vào trụ pháo làm dây dẫn nổ với giá 6.000.000đ. Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, khi Q bê số pháo vừa mua được đến khu vực ngã ba đường bê tông thuộc thôn 5, xã Thanh Hà thì bị lực lượng công an xã Thanh Hà kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng và đồ vật có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 68 ngày 09/01/2026, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 33 vật hình trụ tròn, vỏ ngoài bằng giấy màu đỏ, hai đầu được bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn cháy gửi giám định là pháo nổ, khi đốt hoặc kích thích pháo gây tiếng nổ; tổng khối lượng: 10,533 kg.

Vật chứng: Cơ quan điều tra nhận lại và tiến hành tiêu huỷ 8,935 kg pháo được cho vào 01 hộp giấy niêm phong số: 68CN/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng hoàn lại sau giám định. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XR, màu đen, số máy: MT192CH/A, số seri: F17XLVE4KXM5; số IMEI: 357391094488xxx, bên trong điện thoại lắp sim số 0966094xxx được bảo quản tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Phòng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSHP-KV8 ngày 27/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng truy tố bị cáo Lèo Văn Q về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lèo Văn Q phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.
Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/01/2026. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XR, màu đen, số máy: MT192CH/A, số seri: F17XLVE4KXM5; số IMEI: 357391094488xxx; tịch thu, tiêu huỷ sim điện thoại số 0966094xxx. Về án phí: Buộc bị cáo Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Tòa án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 08/01/2026, tại khu vực ngã ba đường bê tông thuộc thôn xxx, xã G, thành phố Hải Phòng, Lèo Văn Q đang thực hiện hành vi tàng trữ 33 quả pháo nổ tự chế hình trụ tròn màu đỏ, tổng khối lượng là 10,533 kg, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng công an xã Thanh Hà phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng tới an ninh, trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi tàng trữ pháo nổ là hàng hóa nhà nước cấm kinh doanh, lưu hành, sử dụng với lỗi cố ý. Bị cáo tàng trữ tổng khối lượng pháo nổ là 10,533 kg, mục đích để sử dụng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Tòa án thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 8,935kg pháo nổ hoàn lại sau giám định, ngày 13/02/2026 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng đã thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng và Hội đồng đã tiến hành tiêu hủy nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XR, màu đen, số máy: MT192CH/A, số seri: F17XLVE4KXM5; số IMEI: 357391094488xxx, bên trong điện thoại lắp sim số 0966094xxx bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước điện thoại, tiêu hủy sim điện thoại theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng bán pháo nổ cho Q có số điện thoại 0776844xxx, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng đã gửi yêu cầu cung cấp tài liệu, dữ liệu điện tử đến Công ty dịch vụ Mobifone. Căn cứ kết quả trả lời của Công ty dịch vụ Mobifone, số điện thoại di động 0776844xxx tham gia ứng dụng MVNO không xác định được chủ thuê bao di động, lịch sử chi tiết cuộc gọi đi, đến và lịch sử chi tiết tin nhắn đi, tin nhắn đến nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lèo Văn Q phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lèo Văn Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/01/2026.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XR, màu đen, số máy: MT192CH/A, số seri: F17XLVE4KXM5; số IMEI: 357391094488xxx; tịch thu, tiêu huỷ sim điện thoại số 0966094xxx.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Hải Phòng ngày 11/3/2026).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lèo Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS - CA TP Hải Phòng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ-CA TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 8 – Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 8 - Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh